TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐCNHGT-DS	*Như Thanh, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải tại của Người đại diện hợp pháp của người đại diện hợp pháp của người khởi kiện là anh Tạ Quang H và người bị kiện là anh Nguyễn Tấn H1, chị Phạm Thu H2.

Sau khi nghiên cứu:
- Đơn khởi kiện về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* đề ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Ngân hàng TMCP T1 (T2);
- Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 11 tháng 12 năm 2024;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2024 về về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP T1 (T2)
Địa chỉ: Tòa nhà T, số E Phố L, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P - Chức vụ: Chủ tịch hồi đồng quản trị.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân T - Chức vụ: Phó phòng phụ trách tố tụng xử lý nợ.
Người được ông T uỷ quyền lại: Anh Tạ Quang H - Chức vụ: Cộng tác viên tố tụng xử ký nợ, trung tâm xử lý nợ 1, khối xử lý nợ và thu hồi nọ T2.
(Giấy uỷ quyền số 944/2024/GUQ-TPB.DR ngày 07 tháng 8 năm 2024)

Người bị kiện: Anh Nguyễn Tấn H1, sinh năm 1981 và chị Phạm Thu H2, sinh năm 1997
Đều có địa chỉ: Khu phố C, thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải 27 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

**** Về quá trình vay nợ:*** Anh Tạ Quang H và anh Nguyễn Tấn H1, chị Phạm Thu H2 thống nhất: Ngày 28/3/2023, anh Nguyễn Tấn H1 và chị Phạm Thu H2 có ký hợp đồng tín dụng số 47/2023/HDTD/DDA. Theo đó, anh H1, chị H2 vay T2 tổng số tiền gốc 315.000.000 đồng, lãi suất linh hoạt như sau:

+ Lãi suất áp dụng trong 06 tháng đầu kê từ ngày giải ngân là: 8,5%/năm.

+ Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày trả nợ cuối cùng: Lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất cơ sở VNĐ kỳ hạn 03 tháng áp dụng đối với khách hàng cá nhân của T2 tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3,5%/năm, thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên (30/03/2023). Mục đích vay để sửa chữa bất động sản tại Lô 192 tờ bản đồ số 19 - BĐ; địa chỉ: tại khu phố C, thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Ngoài ra, ngày 31/03/2023 anh H1 và chị H2 đề nghị T2 phát hành 01 thẻ tín dụng Visa hạng chuẩn hạn mức 15.000.000 đồng và 01 thẻ tín dụng JCB hạn mức 15.000.000đ, anh H1, chị H2 đã sử dụng trên toàn bộ hạn mước được cấp.

Tài sản bảo đảm trả nợ khoản vay là quyền sử dụng đất cùng toàn bộ quyền và lợi ích phát sinh từ quyền sủ dụng đất đối với thửa đất số: lô 27, tờ bản đồ số MB 01 - MBQH 2018; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa theo hợp đồng thế chấp tài sản số 29/2023/HDBD/DDA ngày 28/3/2023.

**** Về khoản tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ:*** Anh Tạ Quang H và anh Nguyễn Tấn H1, chị Phạm Thu H2 thống nhất: Tính đến ngày 27/11/2024, anh H1, chị H2 còn nợ T2 tổng số tiền **378.734.884 đồng** (Ba trăm bảy mươi tám triệu bảy trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm tám mươi bốn đồng); bao gồm:

- Nợ gốc: 292.212.766 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 32.781.458 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 2.304.918 đồng
- Nợ lãi chậm trả: 1.561.745 đồng
- Nợ thẻ tín dụng: 49.873.997 đồng

Tổng nợ: 378.734.884 đồng

Anh Nguyễn Tấn H1, chị Phạm Thu H2 có trách nhiệm trả cho T2 toàn bộ khoản nợ nêu trên. Nếu anh H1, chị H2 không trả hoặc trả không đủ số tiền còn nợ thì T2 có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức bán đấu giá tài sản bảo đảm hợp đồng thế chấp tài sản số 29/2023/HDBD/DDA ngày 28/3/2023 để thu hồi nợ. Trường hợp tiền thu được từ việc bán đấu giá tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ thì anh H1, chị H2 tiếp tục phải trả nợ cho T2 cho đến khi tất toán khoản vay.

**** Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ Thi hành án:*** Anh Tạ Quang H và anh Nguyễn Tấn H1, chị Phạm Thu H2 thống nhất: Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hoà giải (28/11/2024) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số 47/2023/HDTD/DDA ngày 28/3/2023.

**** Về chi phí tố tụng:*** Anh Tạ Quang H và anh Nguyễn Tấn H1, chị Phạm Thu H2 thống nhất: Ngân hàng T2 phải chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (5.000.000 đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng chi phí tố tụng mà T2 đã nộp là 5.000.000 đồng. T2 đã nộp đủ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên đã thỏa thuận;
- VKSND huyện Như Thanh;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Như Thanh;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Đình Huy